**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM***

***Independence – Freedom – Happiness***

**DỰ THẢO**

TAN TAO GROUP

# QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

# CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHIỆP TÂN TẠO

# *INTERNAL REGULATIONS ON COMPANY MANAGEMENT*

# *TAN TAO INVESTMENT AND INDUSTRY CORPORATION*

(QUY CHẾ SỬA ĐỔI THEO LUẬT CHỨNG KHOÁN HIỆN HÀNH, LUẬT DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH, NGHỊ ĐỊNH SỐ 155/2020/NĐ-CP NGÀY 31/12/2020 VÀ THÔNG TƯ 116/2020/TT-BTC NGÀY 31/12 /2020)

*The regulation amended according to current Securities Law, current Enterprise Law, Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, and Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020.*

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHIỆP TÂN TẠO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| ***TAN TAO INVESTMENT AND INDUSTRY CORPORATION*** | ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM***<br>***Independence – Freedom – Happiness*** |

*……, ngày … tháng … năm 20…*

*……, ……. 20…*

# QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
# *THE INTERNAL REGULATIONS ON COMPANY MANAGEMENT*

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Based on the Securities Law dated November 26, 2019;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Based on the Enterprise Law dated June 17, 2020;*
*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
*Based on Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 of the Government on detailing the implementation of some provisions of the Securities Law.*
*Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
*Based on Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31st, 2020 by the Minister of Finance guiding some regulations on corporate governance applied to public companies under Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31st, 2020 by the Government detailing and guiding the implementation of some provisions of the Securities Law.*

*Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo;*

*Based on the Articles of Association of Tan Tao Investment and Industry Corporation.*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... ngày... tháng... năm 2023*

*Based on the Resolution of the Annual General Shareholders Meeting No. ... dated ... in 2023.*

*Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo;*

*The Board of Management issues the internal regulations on corporate governance of Tan Tao Investment and Industry Corporation.*

*Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo; bao gồm các nội dung sau:*

*The Internal Regulations on Corporate Governance of Tan Tao Investment and Industry Corporation, including the following contents:*

## CHƯƠNG I: PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG
## *CHAPTER I: THE SCOPE OF ADJUSTMENT AND APPLICABLE SUBJECTS.*

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

### *Article 1. The scope of adjustment.*

1. Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.
   *The internal regulations on company governance stipulate the roles, rights, and obligations of the Annual General Shareholders Meeting, Board of Management, and General Director; procedures for organizing the Annual General Shareholders Meeting; nomination, candidacy, election, dismissal, and resignation of Board of Management members, General Director, and other activities as stipulated in the Company's Charter and other current legal regulations.*
2. Những nội dung chưa được quy định trong Quy chế này hoặc có sự mâu thuẫn giữa quy định của pháp luật và Quy chế này hoặc Văn bản khác của Công ty thì thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.
   *Any content not specified in this Charter or any inconsistencies between the provisions of the law and this Charter or other documents of the Company shall comply with the relevant provisions of the law and the Company's Charter.*

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

### *Article 2. The subjects of application*

Quy chế này áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và những người liên quan.

*This regulation applies to members of the Board of Management, the Supervisory Board, the General Director, and related persons.*

## CHƯƠNG II: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

## *CHAPTER II: GENERAL SHAREHOLDERS MEETING*

### Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng Cổ đông

***Article 3. Roles, rights, and responsibilities of the General Shareholders Meeting.***

1. Đại hội đồng Cổ đông bao gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông thảo luận và thông qua những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho các năm tài chính.

   *The General Shareholders Meeting consists of all shareholders with voting rights and is the highest decision-making body of the Company. The General Shareholders Meeting discusses and approves issues in accordance with the law and the Company's Charter, particularly the annual financial reports and financial budgets for each fiscal year.*

2. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng Cổ đông được quy định tại Điều lệ Công ty.

   *The rights and obligations of the General Shareholders Meeting are stipulated in the company's Charter.*

**Điều 4. Trình tự, thủ tục họp tại Đại hội đồng Cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông**

***Article 4. Procedures for the General Shareholders Meeting to pass resolutions by voting at the meeting of the General Shareholders Meeting.***

Công ty thực hiện công bố thông tin trên trang thông tin điện tử (Website) của Công ty về trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, ngoài ra, phải đảm bảo các quy định sau:

*The company shall publish information on the procedure and process of convening and voting at the Annual General Shareholders Meeting on the company's website in accordance with the provisions of the Enterprise Law, relevant legal documents, and the company's charter. In addition, the company must comply with the following regulations:*

1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng Cổ đông:

   *The authority to convene the General Shareholders Meeting:*

   a. Hội đồng quản trị có thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng Cổ đông thường niên và Đại hội đồng Cổ đông bất thường theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Trình tự, thủ tục triệu tập các cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên và Đại hội đồng Cổ đông bất thường phải được thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ Công ty.

      *The Board of Management has the authority to convene the Annual General Shareholders Meeting and Extraordinary General Shareholders Meeting in accordance with the provisions of the law and the company's Charter. The procedures for convening the Annual*

*General Shareholders Meeting and Extraordinary General Shareholders Meeting must be carried out in accordance with the provisions of the company's Charter.*

b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông theo quy định pháp luật trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp Đại hội đồng Cổ đông không triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông theo quy định tại điểm a khoản này.

*Shareholders or a group of shareholders owning 5% (five percent) or more of the total outstanding common shares have the right to represent the Company in calling a Shareholders' Meeting in accordance with the law within 30 (thirty) days from the date of the occurrence when the Shareholders' Meeting is not convened in accordance with the provisions of point a of this clause.*

2. Người triệu tập Đại hội đồng Cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

*The convener of the General Shareholders Meeting must perform the following tasks:*

a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;

*Prepare a list of shareholders entitled to attend the meeting;*

b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;

*Provide information and resolve complaints related to the shareholder list.*

c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp;

*Preparing the agenda and content of the meeting*

d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;

*Preparing documents for the meeting:*

e. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị;

*Draft resolutions of the General Shareholders Meeting according to the expected content of the meeting; list and detailed information of candidates in the case of electing members of the Board of Management.*

f. Xác định thời gian và địa điểm họp;

*Determine the time and place of the meeting*

g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy

định;

*Send the invitation notice to each shareholder entitled to attend the meeting as required by regulations.*

h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

*Other tasks to serve the meeting.*

3. Thông báo về việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng Cổ đông:

*Notification regarding the deadline for registration to finalize the list of shareholders who have the right to participate in the General Shareholders Meeting.*

a. Công ty phải xác định và công bố thông tin ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông) để làm cơ sở chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng Cổ đông tối thiểu 20 (hai mươi) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến. Đồng thời báo cáo và nộp tài liệu căn cứ pháp lý liên quan đến ngày đăng ký cuối cùng cho Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

*The company must determine and announce the information about the last registration date (the cutoff date for the shareholder list) to serve as the basis for finalizing the list of shareholders who have the right to attend the General Shareholders Meeting at least 20 (twenty) days before the scheduled final registration date. At the same time, the company must report and submit legal documents related to the last registration date to the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation, Stock Exchange and State Securities Commission of Vietnam.*

b. Công ty thực hiện chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng Cổ đông chậm nhất là 10 (mười) ngày trước ngày gửi thông báo triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông. Việc lập danh sách cổ đông dựa trên dữ liệu mà Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày đăng ký cuối cùng.

*The company shall finalize the list of shareholders eligible to attend the General Shareholders Meeting no later than 10 (ten) days prior to the date of sending the notice of invitation to the meeting. The preparation of the list of shareholders is based on data provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation within 02 (two) working days from the record date.*

4. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông:

*Notice of convening the General Shareholders Meeting:*

Thủ tục thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

*Procedures for notifying the General Shareholders' Meeting shall be carried out in accordance with the provisions of the Company's Charter.*

Cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty được thực hiện quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông, phải gửi văn bản đề xuất cùng các tài liệu chứng minh về số lượng, thời gian nắm giữ cổ phiếu, biên bản đề xuất thống nhất nội dung đề xuất của cổ đông, nhóm cổ đông.

*Shareholders or group of shareholders stipulated in the company's Articles of Association who have the right to propose issues to be included in the agenda of the General Shareholders' Meeting must submit a proposal in writing along with documents proving the number of shares held, the duration of holding the shares, and a record of the agreed content of the proposal by the shareholder or shareholder group.*

5. Cách thức đăng ký tham dự họp Đại hội đồng Cổ đông:

*Registration to attend the General Shareholders Meeting*

a. Cổ đông có thể xác nhận việc tham dự họp Đại hội đồng Cổ đông theo cách thức sau: thông qua các hình thức thư điện tử hoặc thư gửi qua bưu điện trong thời hạn được nêu tại Thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông;

   *Shareholders can confirm their attendance at the General Shareholders Meeting by the following methods: via email or postal mail within the time frame specified in the General Shareholders Meeting Invitation Notice;*

b. Nếu cổ đông không thể tham dự họp Đại hội đồng Cổ đông thì có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Việc ủy quyền cho người đại diện tham dự cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông phải lập thành văn bản theo các quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền hoặc văn bản ủy quyền được lập theo mẫu của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật được đính kèm thông báo mời họp;

   *If a shareholder cannot attend the Annual General Shareholders Meeting, they may authorize a representative to attend on their behalf. The authorization must be in writing and comply with the provisions of civil law, clearly stating the name of the authorized individual or organization, or the authorization document must be in the form provided by the Company, in accordance with the provisions of the law, which should be attached to the notice of invitation.*

c. Việc chấm dứt hoặc thay đổi đại diện theo ủy quyền phải được thông báo bằng văn bản đến Công ty trước thời hạn tổ chức Đại hội đồng Cổ

đông. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng Cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp;

*The termination or change of the authorized representative must be notified in writing to the Company before the deadline for organizing the General Shareholders Meeting. The authorized representative must submit the authorization letter before entering the meeting room.*

d. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết;

*Before the meeting starts, the company must proceed with shareholder registration procedures and must carry out shareholder registration procedures until all eligible shareholders are registered.*

e. Cổ đông đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được tiến hành và biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng và không thay đổi.

*Shareholders who arrive after the meeting has started have the right to register immediately and then have the right to participate and vote at the General Shareholders Meeting. The Chairperson is not responsible for stopping the meeting to allow late-arriving shareholders to register, and the validity of the previously conducted proceedings and votes will not be affected or changed.*

6. Điều kiện tiến hành:

*Conditions for implementation:*

Điều kiện tiến hành cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được quy định tại Điều lệ Công ty.

*The conditions for conducting the General Shareholders Meeting are stipulated in the Company's Charter.*

7. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

*Methods of passing the resolution of the General Shareholders Meeting:*

Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông có thể được thông qua bằng một trong những hình thức sau đây:

*The resolution of the General Shareholders Meeting can be passed in one of the following forms:*

a. Hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông: áp dụng đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền.

*Voting at the General Shareholders Meeting: applies to all issues*

*within the competence of the meeting.*

b. Hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: áp dụng đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.

*The form of taking opinions in writing: applied to all issues under the authority, except as specified in Clause 2, Article 147 of the Enterprise Law.*

c. Hình thức hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác

*Online conference, electronic voting or other electronic forms.*

8. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết, kiểm phiếu biểu quyết, thông báo kết quả biểu quyết: Thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

*The procedures for voting, vote counting, and announcement of voting results: shall be carried out in accordance with the provisions of the Company's Charter.*

9. Điều kiện để Nghị quyết được thông qua: Thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

*Conditions for the resolution to be passed: Implemented according to the provisions of the Company's Charter.*

10. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (theo quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp).

*The procedure for objecting to the resolution of the General Shareholders Meeting (According to the provisions of Article 132 of the Enterprise Law).*

11. Lập biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông:
*Prepare minutes of the General Shareholders' Meeting*

a. Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh có các nội dung chủ yếu sau:

*The General Shareholders Meeting must be recorded in minutes and can be recorded or electronically stored in other forms. The minutes must be prepared in Vietnamese and may also be prepared in English with the following main contents:*

(i) Tên, địa chỉ, mã số doanh nghiệp;

*Company name, address, tax code;*

(ii) Thời gian, địa điểm họp Đại hội đồng Cổ đông;

*The time and place of the General Shareholders Meeting*

(iii) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;

*The meeting agenda and content.*

(iv) Họ tên, chữ ký của Chủ tọa và Thư ký;

*Full name and signature of the Chairperson and Secretary;*

Trường hợp Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp.

*If the Chairperson and the Secretary refuse to sign the minutes, the minutes shall be valid if they are signed by all other members of the Board of Management who attended the meeting and contain full contents as prescribed in this provision. The minutes shall clearly state that the Chairperson and the Secretary refuse to sign the minutes.*

(v) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

*A summary of the meeting's proceedings and the opinions expressed at the General Shareholders Meeting regarding each issue on the agenda.*

(vi) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

*Number of shareholders and the total number of votes of attending shareholders, appendix to the list of registered shareholders, representatives of shareholders attending the meeting with the corresponding number of shares and votes;*

(vii) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó có ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến, tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

*The total number of votes for each voting issue, including the voting method, total valid and invalid votes, votes in favor, against, and abstentions, and the corresponding percentage of the total votes cast by the attending shareholders.*

(viii) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

*The issues that have been approved and the corresponding voting ratios.*

b. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt được ưu tiên áp dụng;

*The minutes shall be prepared in both Vietnamese and English and shall have the same legal validity. In case there are discrepancies between the Vietnamese and English versions, the content in the Vietnamese version shall take precedence.*

c. Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa, Thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản;

*The minutes of the General Shareholders' Meeting must be completed and approved before the end of the meeting. The Chairperson and the Secretary of the meeting shall be jointly responsible for the accuracy and truthfulness of the content of the minutes.*

d. Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp;

*The minutes of the General Shareholders Meeting must be published on the company's website within twenty-four (24) hours or sent to all shareholders within fifteen (15) days from the end of the meeting.*

e. Biên bản Đại hội đồng Cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại các cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục;

*The minutes of the General Shareholders Meeting are considered as evidence of the proceedings at the General Shareholders Meeting, unless there is an objection to the content of the minutes made in accordance with the prescribed procedures.*

f. Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

*The minutes of the General Shareholders' Meeting, the appendix of the list of registered shareholders attending the meeting with the signature of the shareholders, the authorization documents to attend the meeting, and related documents must be kept at the headquarters of the Company.*

12. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông:

*Announcement of the Resolution of the General Shareholders Meeting:*

Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông, Biên bản kiểm phiếu, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan phải được công bố trong thời hạn 24 (hai mươi bốn) giờ kể từ khi thông qua và phải được lưu giữ, truy cập được trên trang thông tin điện tử của Công ty tối thiểu là 05 (năm) năm.

*The minutes of the General Shareholders Meeting, the minutes of voting, the list of shareholders registered to attend, the approved Resolutions, and related documents must be published within 24 (twenty-four) hours from the time of adoption and must be stored and accessible on the Company's website for a minimum of 05 (five) years.*

13. Hằng năm Công ty phải tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Việc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

*Every year, the Company must organize an Annual General Shareholders Meeting in accordance with the provisions of the Enterprise Law. The Annual General Shareholders Meeting shall not be held in the form of collecting shareholders' opinions in writing.*

14. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Đại hội đồng Cổ đông có thể thông qua tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình bằng cách lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo hình thức Công ty trực tiếp thực hiện và/hoặc sử dụng dịch vụ bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác phù hợp với quy định về việc cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

*Unless otherwise provided by law, the General Shareholders Meeting may pass all matters within its jurisdiction by obtaining the shareholders' opinions in writing through the form of the company directly implementing and/or using electronic voting services or other electronic forms suitable with regulations on the provision of electronic voting services of the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation.*

Trình tự và thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo hình thức sử dụng dịch vụ bỏ phiếu điện tử của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam sẽ được thực hiện theo Quy chế bỏ phiếu điện tử của Công ty và đúng quy định của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

*The sequence and procedures for obtaining shareholder opinions in writing through the use of electronic voting services provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) shall be carried out in accordance with the Electronic Voting Regulations of the company and the regulations of the VSDC.*

**Điều 05. Trình tự, thủ tục thông qua nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông**

**bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản**

***Article 05. Procedures for passing resolutions of the General Shareholders Meeting through collecting opinions in writing.***

Trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

*The order and procedure for passing resolutions of the General Shareholders Meeting through obtaining written opinions of shareholders shall comply with the provisions of the Company's Charter and regulations of the current laws.*

**Điều 06. Trình tự, thủ tục thông qua nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông bằng hình thức hội nghị trực tuyến**

***Article 06. Order and procedures for passing resolutions of the General Shareholders Meeting through online meetings***

1. Công ty có thể áp dụng hình thức hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác để tổ chức họp và thông qua Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông.

   *The company may apply online meeting, electronic voting, or other electronic forms to organize the meeting and pass the resolutions of the General Shareholders Meeting.*

2. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chỉ đạo xây dựng các quy chế, quy trình; chuẩn bị phương tiện để đảm bảo việc lấy ý kiến cổ đông thông qua Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông bằng hình thức được quy định tại khoản 1, phù hợp với công nghệ và quy định pháp luật từng thời kỳ.

   *The Board of Management is responsible for directing the development of regulations and procedures; preparing means to ensure the collection of shareholders' opinions through the General Shareholders Meeting' resolutions passed in accordance with paragraph 1, suitable for the technology and legal regulations of each period.*

**Điều 07. Thông báo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông ra công chúng**

***Article 07. The announcement of the resolutions of the General Shareholders Meeting to the public.***

Công ty có trách nhiệm thông báo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông ra công chúng theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán và quy định của pháp luật.

*The company is responsible for announcing the Resolution of the General Shareholders Meeting to the public in accordance with the regulations of the State Securities Commission, Stock Exchange and the law.*

**Điều 08. Cách thức phản đối Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông**

***Article 08. Procedures for objecting to the resolutions of the General Shareholders Meeting.***

1. Trong trường hợp cổ đông phản đối quyết định của Đại hội đồng Cổ đông thì cổ đông đó phải thực hiện bằng hình thức văn bản, ghi rõ họ tên và mã số dự Đại hội đồng Cổ đông và nội dung, lý do về việc phản đối. Văn bản này được chuyển đến Thư ký đại hội để ghi nhận.

   *If a shareholder objects to a decision of the General Shareholders Meeting, they must do so in writing, stating their name and shareholder code at the General Shareholders Meeting, as well as the content and reasons for their objection. This document shall be sent to the Secretary of the meeting for recording.*

2. Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó có ghi rõ họ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Công ty trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng Cổ đông thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty.

   *In case a shareholder votes against a resolution of the General Shareholders Meeting on the restructuring of the Company or the amendment of the rights and obligations of shareholders specified in the Company's Charter, they have the right to request the Company to repurchase their shares. The request must be made in writing, specifying the shareholder's full name, address, quantity of shares of each type, the proposed selling price, and the reason for the request for the Company to repurchase. The request must be sent to the Company within ten (10) days from the date of the General Shareholders Meeting passing a resolution on the restructuring of the Company or the amendment of the rights and obligations of shareholders specified in the Company's Charter.*

**Điều 09. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên**

***Article 09. Report on the Board of Management's activities at the Annual General Shareholders Meeting.***

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên phải tuân theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và phải đảm bảo tối thiểu có các nội dung:

*The report on the activities of the Board of Management presented at the Annual General Shareholders Meeting must comply with the provisions of the Enterprise Law, the Company's Charter, and must ensure that it includes at least the following contents:*

1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm tài chính.

   *Evaluate the performance of the company during the fiscal year.*

2. Hoạt động, thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng Thành viên Hội đồng quản trị.

   *Activities, remuneration, operating expenses, and other benefits of the Board of Management and each member of the Board of Management.*

3. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

   *Summarizing the meetings of the Board of Management and the decisions of the Board of Management.*

4. Kết quả đánh giá của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị (nếu có).

   *The evaluation results of independent members of the Board of Management regarding the activities of the Board of Management (if any).*

5. Hoạt động của các Tiểu ban khác của Hội đồng quản trị .

   *Activities of other Subcommittees of the Board of Management.*

6. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

   *The results of the monitoring of the activities of the Board of General Directors.*

7. Kết quả giám sát đối với các Người điều hành doanh nghiệp khác.

   *Results of monitoring other business executives.*

8. Các kế hoạch trong tương lai (nếu có).

   *Future plans (if any).*

**Điều 10. Tham dự Đại hội đồng cổ đông của kiểm toán viên độc lập**

***Article 10. Attendance of Independent Auditors at the General Shareholders Meeting***

Kiểm toán viên hoặc đại diện công ty kiểm toán có thể được mời dự họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

*The independent auditor or a representative from the auditing company may be invited to attend the Annual General Shareholders Meeting.*

## CHƯƠNG III: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## *CHAPTER III: BOARD OF MANAGEMENT AND BOARD OF MANAGEMENT MEMBERS*

**Điều 11. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

***Article 11. Roles, rights, and obligations of the Board of Management***

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

   *The Board of Management is the management body of the Company, with full authority on behalf of the Company to decide, exercise rights and obligations of the Company, except for the rights and obligations under the authority of the General Shareholders Meeting.*

2. Hội đồng quản trị phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

   *The Board of Management must fully comply with the responsibilities and obligations according to the regulations of the law and the Company's Charter.*

**Điều 12. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị**

***Article 12. Term and number of members of the Board of Management.***

Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

*The term and number of members of the Board of Management shall be implemented in accordance with the provisions of the company's Charter.*

**Điều 13. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị**

***Article 13. Criteria and conditions of members of the Board of Management.***

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

*Board of Management members must meet the criteria and conditions as stipulated in Article 1, Article 2 of Article 155 of the Enterprise Law and the company's charter.*

**Điều 14. Cách thức ứng cử, đề cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị**

***Article 14. Procedures for candidacy, nomination, and election of members of the Board of Management***

1. Cách thức ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

   *The procedures for nomination and election of members of the Board of Management shall be carried out in accordance with the provisions of the Company's Charter.*

2. Cách thức giới thiệu ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị: Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng Cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ

đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu bao gồm:

*The procedure for introducing candidates for the Board of Management: In the case that the candidates for the Board of Management have been identified, the company must disclose information related to the candidates at least ten (10) days before the opening date of the General Shareholders Meeting on the company's website so that shareholders can learn about these candidates before voting. The Board of Management candidate must have a written commitment to the honesty and accuracy of personal information disclosed and must commit to performing obligations honestly, carefully, and in the best interests of the company if elected to the Board of Management. Information related to the Board of Management candidate must be disclosed at a minimum and include:*

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

   *Full name, Date of Birth;*

b. Trình độ chuyên môn;

   *Professional qualifications;*

c. Quá trình công tác;

   *Work experienced;*

d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

   *Other management positions held (including membership in Board of Management of other companies);*

e. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

   *Interests related to the Company and related parties of the Company;*

f. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty;

   *Other information (if any) as prescribed in the company's charter.*

Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

*The company is responsible for disclosing information about the companies in which the candidate holds the position of member of the Board of Management, other management titles, and related interests to the company*

*of the Board of Management candidate (if any).*

3. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

   *The election of members of the Board of Management shall be conducted in accordance with the provisions of the Company's Charter and the Regulations on the Organization and Operation of the Board of Management.*

**Điều 15. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

***Article 15. Cases of dismissal, removal, replacement, and supplementation of members of the Board of Management.***

Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

*The dismissal, removal, replacement, and addition of members of the Board of Management shall be carried out in accordance with the provisions of the company's charter.*

**Điều 16. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

***Article 16. Announcement of election, dismissal, and removal of members of the Board of Management***

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

*The election, dismissal, and removal of members of the Board of Management must be announced according to the provisions of the securities law and the stock market regulations.*

**Điều 17. Cuộc họp Hội đồng quản trị**

***Article 17. Meetings of the Board of Management***

Hội đồng quản trị tổ chức họp theo đúng trình tự được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

*The Board of Management organizes meetings in accordance with the order prescribed in the company's charter and the regulations on the organization and operation of the Board of Management.*

**Điều 18. Người phụ trách Quản trị Công ty**

***Article 18. Person in charge of the Administration of the Company.***

Việc lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty được quy định tại Điều lệ Công ty.

*The appointment, dismissal, and replacement of the person in charge of the administration of the company are stipulated in the company's charter.*

**Điều 19. Các Tiểu ban của Hội đồng quản trị**

***Article 19. Subcommittees of the Board of Management***

Việc thành lập và hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

*The establishment and operation of sub-Subcommittees under the Board of Management shall be carried out according to the provisions of the company's charter.*

## CHƯƠNG IV: BAN KIỂM SOÁT

## *CHAPTER IV: BOARD OF SUPERVISORS*

**Điều 20. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát**

***Article 20. Roles, rights and responsibilities of the Board of Supervisors***

Ban kiểm soát có chức năng kiểm tra, giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng Cổ đông để các hoạt động của Công ty được minh bạch vì lợi ích của các cổ đông và Công ty.

*The Board of Supervisors has the function of inspecting and monitoring the activities of the Board of Management and the General Shareholders Meeting to ensure transparency of the company's operations for the benefit of the shareholders and the company.*

**Điều 21. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát**

***Article 21. Term, number, composition, and structure of the members of the Board of Supervisors***

Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

*The term, quantity, composition, and structure of the members of the Board of Supervisors shall be implemented in accordance with the provisions in the company's charter.*

## CHƯƠNG V: TỔNG GIÁM ĐỐC

## *CHAPTER V: GENERAL DIRECTOR*

**Điều 22. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc**

***Article 22. Roles, rights and obligations of the General Director***

Tổng giám đốc là người giữ chức vụ cao nhất của Ban Tổng giám đốc, là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

*The General Director is the person holding the highest position of the Board of General Directors, who runs the daily business of the Company; under the supervision of the Board of Management; take responsibility before the Board of Management and before the law for the performance of assigned rights and obligations.*

**Điều 23. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc**

***Article 23. Appointment, dismissal, signing and termination of contracts with the General Director***

Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

*Appointment, dismissal, signing and termination of contracts with the General Director shall comply with the provisions of the Company's Charter.*

## CHƯƠNG VI: PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

## *CHAPTER VI: COOPERATION BETWEEN BOARD OF MANAGEMENT, BOARD OF SUPERVISORS AND GENERAL DIRECTOR*

**Điều 24. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc**

***Article 24. Procedures and order for convening, notifying meeting invitations, recording minutes, and announcing meeting results between the Board of Management, the Board of Supervisors and the General Director***

1. Thành viên Ban Tổng giám đốc (không phải là thành viên Hội đồng quản trị) có thể được triệu tập tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị khi Hội đồng quản trị xét thấy việc tham gia này là cần thiết. Trong trường hợp này, Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến Ban Tổng gíam đốc như đối với thành viên Hội đồng quản trị. Ban Tổng giám đốc có nghĩa vụ trực tiếp hoặc cử thành viên của Ban mình tham dự cuộc họp của Hội đồng quản trị theo như giấy triệu tập.

   *Members of the Board of General Directors (who are not members of the Board of Management) may be summoned to attend meetings of the Board of Management when the Board considers such participation necessary. In this case, the Chairperson of the Board of Management or the summoning person must send an invitation to attend and the accompanying documents to the Board of General Directors, as with the members of the Board of Management. The Board of General Directors has the obligation to attend*

*the Board of Management meeting directly or to send a member of their office to attend the meeting according to the summons.*

Thành viên Ban Tổng giám đốc dự họp có thể tham gia thảo luận và tham mưu cho Hội đồng quản trị nhưng không có quyền biểu quyết. Thư ký Công ty có trách nhiệm ghi và lưu Biên bản họp. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ gửi văn bản thông báo Nghị quyết của Hội đồng quản trị cho Tổng giám đốc trong thời gian bảy (07) ngày sau khi kết thúc cuộc họp.

*Members of the Board of General Directors attending the meeting may participate in discussions and provide advice to the Board of Management but do not have voting rights. The company secretary is responsible for recording and keeping the minutes of the meeting. The Chairman of the Board of Management will send the resolution of the Board of Management to the General Director within seven (07) days after the end of the meeting.*

2. Khi cần thiết, Tổng giám đốc có thể mời một số thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp của Ban Tổng giám đốc để tham vấn những vấn đề liên quan. Thư mời được gửi cho người được mời như đối với thành viên Ban Tổng giám đốc. Ban Tổng giám đốc phân công nhân sự có trách nhiệm ghi và lưu Biên bản họp. Tổng giám đốc sẽ gửi văn bản thông báo kết quả cuộc họp này cho Hội đồng quản trị trong thời gian bảy (07) ngày sau khi kết thúc cuộc họp.

*If necessary, the General Director may invite some members of the Board of Management to attend the meeting of the Board of General Directors for consultation on related issues. The invitation shall be sent to the invitee as for the members of the Board of General Directors. The Board of General Directors assigns personnel who are responsible for recording and keeping the Minutes of the meeting. The General Director shall send a written notification of the meeting's results to the Board of Management within seven (07) days after the end of the meeting.*

**Điều 25. Triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị của Tổng Giám đốc và Người điều hành khác của Công ty**

***Article 25. Convening meetings of the Board of Management upon request of the General Director and other executives of the Company.***

Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty.

*The Chairperson of the Board of Management must convene a meeting of the Board of Management in accordance with the provisions in the company's charter.*

**Điều 26. Những vấn đề Tổng Giám đốc báo cáo, cung cấp thông tin cho Hội đồng quản trị, thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị**

***Article 26. The General Director shall report and provide information to the***

***Board of Management, implement the resolutions and other delegated matters of the Board of Management.***

1. Tổng giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính 05 (năm) năm theo quy định tại Điều lệ Công ty.

   *The General Director must submit to the Board of Management for approval a detailed business plan for the next fiscal year based on meeting budget requirements as well as a financial plan for 05 years as stipulated in the company's Charter.*

2. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty.

   *Prepare long-term, annual, and quarterly budgets of the Company (hereinafter referred to as the "estimate budget table") to serve the long-term, annual, and quarterly management activities of the Company according to the business plan. The annual estimate budget table (including the balance sheet, production and business activity report, and expected cash flow report) for each fiscal year must be submitted to the Board of Management for approval and must include the information required by the Company's regulations.*

3. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo Hội đồng quản trị cũng như các cơ quan có thẩm quyền khác khi được yêu cầu.

   *The General Director shall be responsible to the Board of Management for the performance of assigned obligations and authorities, and shall report to the Board of Management and other competent authorities when required.*

4. Tổng giám đốc có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các công việc theo Nghị quyết Hội đồng quản trị và các vấn đề khác được Hội đồng quản trị/Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền thực hiện.

   *The General Director is responsible for strictly implementing the work according to the Resolution of the Board of Management and other issues authorized by the Board of Management/Chairperson of the Board of Management.*

**Điều 27. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc và Người điều hành khác**

***Article 27. Coordination of control, management, and supervision activities between members of the Board of Management, members of the Board of General Directors, and other executives.***

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Người điều hành khác sẽ thường xuyên trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại trên tinh thần hợp tác, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho nhau làm việc vì lợi ích chung của Công ty.

   *The members of the Board of Management, the Board of General Directors and other executives shall regularly exchange information and work in a spirit of cooperation, support, and facilitation for each other's work for the common interests of the Company.*

2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Người điều hành khác sẽ không can thiệp vào công việc điều hành theo hệ thống chức năng, nhiệm vụ khác nhau của mỗi đơn vị.

   *The members of the Board of Management, the Board of General Directors and other Executives will not interfere in the management work according to the system of different functions and obligations of each unit.*

**Điều 28. Nguyên tắc phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc**

***Article 28. Principles of coordination between the Board of Management and the General Director***

1. Phân cấp quyền hạn trách nhiệm giữa Hội đồng quản trị, các Tiểu ban trợ giúp cho hoạt động Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc được thực hiện theo Điều lệ Công ty và theo Quy chế này.

   *Decentralization of powers and responsibilities between the Board of Management, the Subcommittees supporting the activities of the Board of Management and the General Director shall comply with the Company's Charter and this Regulation.*

2. Hội đồng quản trị thực hiện giám sát việc thực hiện triển khai chiến lược, kế hoạch kinh doanh củaTổng giám đốc theo nguyên tắc tuân thủ, hiệu quả và kịp thời:

   *The Board of Management supervises the implementation of strategies and business plans of the General Director according to the principles of compliance, efficiency and timeliness:*

   a. Tính tuân thủ: Tổng giám đốc được quyền chủ động mọi hoạt động quản lý và kinh doanh, mà các hoạt động đó không bị Pháp luật cấm, nhưng phải đảm bảo tính hiệu quả trong suốt quá trình kinh doanh;

      *Compliance: The General Director is entitled to take the initiative in all management and business activities, which are not prohibited by the Law, but must ensure efficiency throughout the business process;*

b. Tính hiệu quả: Tổng giám đốc triển khai kế hoạch kinh doanh đã được phê duyệt với mục tiêu đạt kết quả tối thiểu bằng hoặc hơn kế hoạch kinh doanh đã đề ra, ngay khi có dấu hiệu hoạt động đạt mức kém hơn hoặc có nguy cơ tiềm ẩn rủi ro cho kế hoạch kinh doanh thì cần báo cáo/trao đổi với Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị có ý kiến và điều chỉnh kịp thời (nếu có);

*Efficiency: The General Director implements the approved business plan with the goal of achieving results at least equal to or higher than the set business plan, as soon as there are signs of lower performance or danger. potential risks for the business plan, it is necessary to report/exchange with the Board of Management so that the Board of Management can comment and make timely adjustments (if any);*

c. Tính kịp thời: Tổng giám đốc thực hiện chế độ báo cáo chậm nhất là hai mươi lăm (25) ngày làm việc đầu tiên tháng tiếp theo của quý, năm đó khi thực hiện các chức năng điều hành, quản lý để triển khai chiến lược kinh doanh, kế hoạch kinh doanh.

*Timeliness: The General Director shall make reports within the first twenty-five (25) working days of the following month of the quarter or year when performing the executive and managerial functions to deploy the business strategy and business plan.*

Việc thực hiện hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị giúp hỗ trợ tối đa hoạt động quản lý, điều hành của Tổng giám đốc và qua đó thực hiện đánh giá năng lực của Tổng giám đốc.

*The implementation of the Board of Management's supervisory activities helps to maximize the management and operation activities of the General Director and thereby evaluate the capacity of the General Director.*

3. Tổng giám đốc có quyền quyết định về mọi hoạt động điều hành hàng ngày của Công ty, là người chịu trách nhiệm thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã được thành viên Hội đồng quản trị thông qua và kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư của Công ty được Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thông qua.

*The General Director has the right to decide on all daily operational activities of the Company, and is responsible for implementing the Resolutions of the Board of Management that have been approved by the Board of Management's members, as well as the business plans and investment plans of the Company that have been approved by the Board of Management and the General Shareholders Meeting.*

4. Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc có quyền bảo lưu ý kiến phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị nếu nhận định rằng quyết định này trái pháp luật hoặc gây tổn hại cho quyền lợi của cổ đông. Trong trường hợp này, Tổng giám đốc và/hoặc các Phó Tổng giám đốc

phải có báo cáo giải trình ngay với Hội đồng quản trị. Nếu Tổng giám đốc và/hoặc các Phó Tổng giám đốc vẫn phải thực hiện theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị mà những quyết định này được Tổng giám đốc và/hoặc các Phó Tổng giám đốc nhận định là trái pháp luật và có giải trình bằng văn bản thì sẽ được miễn trừ trách nhiệm trong trường hợp thực hiện quyết định làm thiệt hại cho Công ty.

*The General Director and Vice General Directors have the right to reserve their objections to the decisions of the General Shareholders Meeting and the Board of Management if they believe that such decisions are illegal or detrimental to the rights of shareholders. In this case, the General Director and/or Vice General Directors must report and explain the matter immediately to the Board of Management. If the General Director and/or Vice General Directors are still required to implement the decisions of the General Shareholders Meeting or the Board of Management, which they believe are illegal and have provided written explanations, they will be exempted from responsibility if the implementation of such decisions results in damage to the Company.*

**Điều 29. Thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, các Tiểu ban của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc**

***Article 29. Procedures for coordinating activities between the Board of Management, the Subcommittees of the Board of Management, and the General Director***

1. Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động của Công ty theo định kỳ, báo cáo việc thực hiện quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế này.

   *The General Director is responsible for reporting on the company's activities periodically, reporting on the exercise of authority and responsibilities assigned according to the company's charter and these regulations.*

2. Tổng giám đốc phải đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị để xin ý kiến Hội đồng quản trị trong các trường hợp:

   *The General Director must request to convene a meeting of the Board of Management to seek the opinions of the Board of Management in the following cases:*

   a. Có những nội dung vượt thẩm quyền theo ủy quyền của Hội đồng Quản trị cho Tổng giám đốc và/hoặc các Phó Tổng giám đốc;

      *There are contents that exceed the authorized power delegated by the Board of Management to the General Director and/or Vice General Director*

   b. Có các vấn đề trọng yếu phát sinh khi thực hiện Nghị quyết của Hội

đồng Quản trị;

*There are significant issues arising from the implementation of the Board of Management's resolutions.*

c. Có phát sinh các giao dịch mà Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và những Người điều hành khác là một bên liên quan;

*There are transactions arising in which the General Director, Vice General Directors, and other executives are a related party.*

d. Phát sinh xung đột quyền, nghĩa vụ giữa Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Hội đồng Quản trị;

*Conflict arises between the General Director, Vice General Directors, and the Board of Management regarding rights and obligations.*

e. Có khủng hoảng phát sinh với thẩm quyền xử lý vượt quá thẩm quyền của Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc;

*There is a crisis arising with the authority to handle beyond the jurisdiction of the General Director and Vice General Directors;*

f. Một số trường hợp cần thiết khác.

*Other necessary cases.*

3. Hội đồng quản trị có quyền ra quyết định bằng văn bản để đình chỉ, hủy bỏ các quyết định của Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Người điều hành khác nếu thấy có cơ sở cho rằng quyết định đó vi phạm pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Quyết định của Hội đồng quản trị hoặc ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích của Công ty và của Cổ đông.

   *The Board of Management has the power to make written decisions to suspend or revoke decisions made by the General Director, Vice General Director, and other executives if it is found that such decisions violate the law, the Company's Charter, the resolution of the General Shareholders Meeting, the decision of the Board of Management, or seriously affect the interests of the Company and its shareholders.*

4. Khi phát sinh công việc ngoài kế hoạch đề ra, Tổng giám đốc phải có trách nhiệm xin ý kiến của Hội đồng Quản trị về phạm vi quản lý, điều hành và phân công công việc giữa các thành viên Người điều hành của Công ty.

   *When unexpected tasks arise outside the planned scope, the General Director must be responsible for consulting the Board of Management on the scope of management, operation, and task assignment among the members of the Company's executives.*

5. Các tiểu ban của Hội đồng Quản trị phối hợp hoạt động điều hành, kiểm soát và giám sát hoạt động của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, những Người điều hành khác theo quy định Điều lệ Công ty, Quy chế này và quy chế hoạt

động của các Tiểu ban của Hội đồng Quản trị (nếu có).

*The Subcommittees of the Board of Management shall coordinate to manage, supervise, and monitor the activities of the General Director, Vice General Directors, and other executives in accordance with the Company's Charter, this Regulation, and the rules of operation of the Subcommittees of the Board of Management (if any).*

6. Trong trường hợp cần thiết, các thành viên Hội đồng Quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc vàNgười điều hành khác cung cấp thông tin về hoạt động của Công ty để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị theo đúng quy định của pháp luật.

   *In necessary cases, members of the Board of Management have the right to request the General Director, Vice General Directors, and other executives to provide information about the company's activities to fulfill the responsibilities of the Board of Management in accordance with the provisions of the law.*

7. Những cuộc họp nội bộ của Công ty có tính chất quan trọng như liên quan đến cơ chế, chính sách, định hướng phát triển trung, dài hạn hoặc giải quyết những vướng mắc lớn của Công ty, Tổng giám đốc có trách nhiệm thông báo cho Hội đồng Quản trị và các Tiểu ban của Hội đồng Quản trị có liên quan tham dự và phát biểu ý kiến.

   *In important internal meetings of the Company, such as those related to mechanisms, policies, long-term development orientation, or resolving major issues of the Company, the General Director is responsible for informing the Board of Management and related Board of Management Subcommittees to attend and express their opinions.*

8. Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc có thể quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp bất khả kháng (thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn...) nhằm mục đích hạn chế thiệt hại xảy ra cho Công ty nhưng phải chịu trách nhiệm cá nhân về những quyết định đó. Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc phải báo cáo ngay cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị sau khi ra quyết định vượt thẩm quyền nêu trên.

   *The General Director and Vice General Directors may decide on measures beyond their authority in case of force majeure (natural disasters, epidemics, fires, etc.) in order to limit damage to the Company, but they must personally take responsibility for those decisions. The General Director and Vice General Directors must report to the Chairman of the Board of Management immediately after making such decisions beyond their authority.*

9. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị đối với các quyết định của mình.

   *The General Director is responsible to the Board of Management for their decisions.*

## CHƯƠNG VII: ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

## *CHAPTER VII: ANNUAL EVALUATION OF REWARDS AND DISCIPLINE FOR MEMBERS OF THE BOARD OF MANAGEMENT, BOARD OF SUPERVISORS, GENERAL DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVES*

### Điều 30. Phương thức đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc và Người điều hành khác

### *Article 30. Methods of evaluating the activities of members of the Board of Management, members of the Board of Supervisors, members of the Board of General Directors, and other executives*

1. Việc đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Người điều hành khác của Công ty thực hiện theo quy định của Công ty và theo một, một vài hoặc tất cả phương thức sau:

   *The evaluation of the activities of the Board of Management members, the Board of General Directors, and other executives of the Company shall be carried out in accordance with the Company's regulations and using one, several, or all of the following methods:*

   a. Tự nhận xét đánh giá;

      *Self-assessment evaluation*

   b. Đánh giá hoạt động định kỳ sáu (06) tháng;

      *Regular six-month evaluation of performance;*

   c. Đánh giá hoạt động hàng năm được tiến hành vào cuối năm;

      *Annual performance evaluation is conducted at the end of the year.*

   d. Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm đột xuất;

      *Organizing a sudden vote of confidence survey*

   e. Cách thức khác do Hội đồng quản trị lựa chọn vào từng thời điểm.

      *Other methods chosen by the Board of Management at each specific time.*

2. Hội đồng quản trị sẽ tiến hành tổ chức đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm.

   *The Board of Management will conduct an evaluation of the performance of Board members and those appointed by the Board of Management.*

3. Tổng giám đốc sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của các chức danh do Tổng giám đốc bổ nhiệm.

   *The General Director shall conduct the evaluation of the performance of the positions appointed by the General Director.*

**Điều 31. Tiêu chí đánh giá hoạt động**

***Article 31. Criteria for evaluating performance***

Tiêu chí đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc và Người điều hành khác của Công ty, bao gồm:

*The criteria for evaluating the performance of the members of the Board of Management, the Board of General Directors, and other executive officers of the Company include:*

1. Kết quả thực hiện công việc được giao gồm mức độ hoàn thành, khối lượng, chất lượng, hiệu quả công việc của cá nhân và sự phát triển, kết quả hoạt động của Đơn vị.

   *The results of assigned tasks, including the level of completion, quantity, quality, effectiveness of individual work and development, as well as the results of the operation of the unit.*

2. Phẩm chất đạo đức, lối sống, nhận thức, tư tưởng việc tuân thủ và chấp hành Điều lệ Công ty, Nội quy Công ty và Pháp luật.

   *Ethical qualities, lifestyle, perception, ideology of compliance with and adherence to the Company's Charter, Company's regulations and the Law.*

3. Tinh thần học tập nâng cao trình độ, tính trung thực, cầu thị trong công tác, ý thức tổ chức, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao và vị trí đang đảm nhiệm.

   *The spirit of continuous learning to improve knowledge and skills, honesty, proactivity in work, organizational awareness, discipline, sense of responsibility for assigned tasks and position being held.*

4. Khả năng quản lý, phong cách, thái độ trong quản lý công việc, việc chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

   *Management ability, style, attitude in managing work, anti-bureaucracy, corruption, and waste.*

5. Đoàn kết, phối hợp trong Đơn vị, giữa các Đơn vị và mức độ tín nhiệm với nhân viên.

   *Unity, coordination within the unit, between units, and the level of trust with employees.*

**Điều 32. Xếp loại đánh giá**

***Article 32. Performance rating***

Căn cứ vào kết quả đánh giá, việc xếp loại thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Người điều hành khác được phân loại:

*Based on the evaluation results, the classification of members of the Board of Management, the Board of General Directors, and other executives will be determined as follows:*

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

   *Outstanding performance in assigned tasks.*

2. Hoàn thành nhiệm vụ được giao.

   *Complete assigned tasks.*

3. Chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao.

   *Not completed assigned tasks.*

Các văn bản đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc và Người điều hành khác phải được lưu giữ tại Công ty.

*Evaluation documents of the activities of members of the Board of Management, members of the Board of General Directors, and other executives must be kept at the Company.*

**Điều 33. Khen thưởng và Kỷ luật**

***Article 33. Commendation and Discipline.***

1. Khen thưởng:

   *Commendation:*

   a. Các thành viên, thành viên Ban TGĐ và Người điều hành khác có thành tích trong công việc quản trị, điều hành Công ty và các nhiệm vụ khác được giao sẽ được cấp có thẩm quyền xem xét khen thưởng theo quy định của Công ty.

      *Members, members of the Board of General Directors, and other executives who have achievements in the management, operation of the Company, and other assigned tasks will be eligible for consideration for commendation according to the Company's regulations.*

   b. Các hình thức khen thưởng, trình tự, thủ tục khen thưởng sẽ được thực hiện theo Quy chế thi khen thưởng-kỷ luật của Công ty tại từng thời điểm.

      *The forms of commendation, procedures and regulations will be carried out in accordance with the Company's commendation and disciplinary regulations at each point in time.*

2. Kỷ luật:

   *Discipline*

a. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc và Người điều hành khác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao mà vi phạm quy định pháp luật, Điều lệ và các quy định khác của Công ty thì tùy tính chất mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

*Board of Management members, members of the Board of General Directors, and other executives who violate legal regulations, the Charter, and other regulations of the company during the performance of their assigned tasks will be disciplined according to the provisions of the law and the Company's Charter, depending on the nature, degree, and consequences of the violation.*

b. Hội đồng quản trị có thẩm quyền quyết định kỷ luật đối với các chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng giám đốc có thẩm quyền quyết định kỷ luật đối với các chức danh do Tổng giám đốc bổ nhiệm.

*The Board of Management has the authority to decide on disciplinary actions against the titles appointed by the Board of Management. The General Director has the authority to decide on disciplinary actions against the titles appointed by the General Director.*

c. Nguyên tắc xử lý kỷ luật, các hình thức xử lý vi phạm kỷ luật, trình tự, thủ tục xử lý vi phạm kỷ luật sẽ được thực hiện theo nội quy lao động và các quy định khác có liên quan của Công ty và quy định pháp luật.

*The principles of disciplinary action, forms of disciplinary sanctions, procedures and processes for handling disciplinary violations will be carried out in accordance with the labor regulations and other relevant regulations of the Company and the provisions of the law.*

## CHƯƠNG VIII: ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

## *CHAPTER VIII: TRAINING IN COMPANY GOVERNANCE*

### Điều 34. Đào tạo về quản trị Công ty

### *Article 34. Training in company governance.*

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Tổng giám đốc, Người quản lý khác, Người phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty cần tham gia các khóa đào tạo về Quản trị Công ty tại các cơ sở đào tạo uy tín được công nhận theo quy định của pháp luật.

*Members of the Board of Management, members of the Board of General Directors, other management personnel, those in charge of managing the Company, and the Company's Secretary are required to participate in training courses on Company management at reputable training institutions recognized by the law.*

## CHƯƠNG IX: NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY

## *CHAPTER IX: PREVENTING CONFLICTS OF INTEREST AND TRANSACTIONS WITH INTERESTING PARTIES RELATED TO THE COMPANY*

### Điều 35. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc và Người điều hành khác

### *Article 35. Responsibility to be honest and avoid conflicts of interest of members of the Board of Management, members of the Board of General Directors s and other Executives*

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc và Người điều hành khác có trách nhiệm:

1. Trung thực, tránh các xung đột về quyền lợi và công khai các lợi ích liên quan theo quy định tại Điều lệ Công ty, quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

   *To be honest, to avoid conflicts of interest and to publicize related interests in accordance with the provisions of the Company's Charter, the provisions of the Enterprise Law and relevant legal documents.*

2. Công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản phápluật liên quan.

   *Publicize related interests in accordance with the provisions of the Enterprise Law and relevant legal documents.*

3. Thành viên Hội đồng quản trị , thành viên Ban Tổng giám đốc, Người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

   *Members of the Board of Management, members of the Board of General Directors, other managers and related persons of these members may only use information obtained through their positions to serve the interests of the Company.*

4. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc và Người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Công ty với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp

thuận, Công ty thực hiện công bố thông tin về các Nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

*Members of the Board of Management, members of the Board of General Directors and other Managers are obliged to notify in writing the Board of Management of the transactions between the Company and its subsidiaries, companies owned by the Company. holding control over 50% or more of the charter capital with the same object or with the related persons of that object as prescribed by law. For the above transactions approved by the General Shareholders Meeting or the Board of Management, the Company discloses information about these Resolutions in accordance with the provisions of the securities law on information disclosure.*

5. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với các giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

   *A member of the Board of Managements may not vote on transactions that bring benefits to that member or his/her related person in accordance with the Law on Enterprises and the Company's Charter.*

6. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc, Người quản lý khác và người có liên quan của những người này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

   *Members of the Board of Management, members of the Board of General Directors, other managers and related persons are not allowed to use or disclose internal information to others for the purpose of conducting related transactions.*

**Điều 36. Giao dịch với Người có liên quan**

***Article 36. Transactions with related parties***

1. Bất kỳ giao dịch với Người có liên quan nào cũng cần được phê duyệt trước khi thực hiện. Thẩm quyền phê duyệt giao dịch với Người có liên quan được quy định tại Điều lệ Công ty.

   *Any transaction with related persons must be approved before implementation. The authority to approve transactions with related persons is stipulated in the Company's Charter.*

2. Khi tiến hành giao dịch với những Người có liên quan, Công ty phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện và tiến hành công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

   *When conducting transactions with related parties, the Company must sign a written contract based on the principles of equality, voluntariness, and disclose information according to the provisions of the law.*

3. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa những Người có liên

quan can thiệp vào hoạt động của Công ty và gây tổn hại cho lợi ích của Công ty.

*The Company shall apply necessary measures to prevent related parties from intervening in the Company's operations and causing damage to the Company's interests.*

4. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những Người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của Công ty. Công ty không được cung cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các cổ đông và những Người có liên quan.

   *The company shall take necessary measures to prevent shareholders and related parties from conducting transactions that cause losses of capital, assets, or other resources of the company. The company is not allowed to provide loans or guarantees to shareholders and related parties*

**Điều 37. Đảm bảo quyền hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty**

***Article 37. Ensuring the legitimate rights of parties with interests related to the Company***

1. Công ty phải tôn trọng quyền lợi hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty bao gồm ngân hàng, chủ nợ, người lao động, người tiêu dùng, nhà cung cấp và những người khác có quyền lợi liên quan đến Công ty.

   *The Company must respect the legitimate rights and interests of parties related to the Company, including banks, creditors, employees, consumers, suppliers, and other parties with legitimate rights and interests related to the Company.*

2. Công ty cần hợp tác tích cực với những người có quyền lợi liên quan đến Công ty thông qua việc:

   *The Company needs to actively cooperate with those who have related rights to the Company through:*

   a. Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho ngân hàng và chủ nợ để giúp họ đánh giá về tình hình hoạt động và tài chính của Công ty và đưa ra quyết định;

      *Providing sufficient necessary information to banks and creditors to assist them in evaluating the company's operations and financial situation and making decisions;*

   b. Khuyến khích họ đưa ra ý kiến mang tính xây dựng về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và các quyết định quan trọng liên quan tới lợi ích của họ thông qua liên hệ trực tiếp với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc.

*Encourage them to provide constructive opinions on the company's business activities, financial situation, and important decisions related to their interests through direct contact with the Board of Management and the General Director.*

3. Công ty phải quan tâm tới các vấn đề về phúc lợi, bảo vệ môi trường, lợi ích chung của cộng đồng và trách nhiệm xã hội của Công ty.

   *The company must pay attention to issues related to welfare, environmental protection, the common interests of the community, and the social responsibility of the company.*

## CHƯƠNG X: GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

## *CHAPTER X: SUPERVISION AND HANDLING VIOLATIONS*

### Điều 38. Giám sát

### *Article 38. Supervision*

Công ty, cá nhân, tổ chức liên quan và các cổ đông Công ty phải chịu sự giám sát về Quản trị Công ty của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

*The company, related individuals and organizations, and shareholders of the company must be subject to supervision on the company's administration by competent authorities according to the provisions of the law.*

### Điều 39. Xử lý vi phạm

### *Article 39. Handling violations*

Công ty, cá nhân có liên quan vi phạm hoặc không thực hiện quy định tại Quy chế này tùy theo tính chất, mức độ có thể bị xử lý kỷ luật theo các quy định nội bộ của Công ty, bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

*Companies and individuals involved in violations or failure to comply with the provisions of these Regulations may be subject to disciplinary action according to the internal regulations of the Company, administrative sanctions for administrative violations, or criminal liability in accordance with the provisions of the law depending on the nature and extent of the violation*

## CHƯƠNG XI: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

## *CHAPTER XI: ENFORCEMENT PROVISIONS*

### Điều 40. Sửa đổi, bổ sung.

### *Article 40. Amendments and supplements.*

1. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ Quy chế này do Hội đồng quản trị xem xét và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

   *The amendment, supplementation, replacement, cancellation, or repeal of this Charter shall be considered by the Board of Management and submitted to the General Shareholders Meeting for approval.*

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Quy chế này nhưng đã được quy định trong Điều lệ Công ty hoặc pháp luật có quy định hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

   *In case there are legal provisions related to the company's activities that are not mentioned in this Regulation but are provided in the company's Charter or other relevant legal documents or in the case of new legal provisions that are different from the provisions of this Regulation, the provisions of the company's Charter, relevant legal documents shall apply and adjust the company's operations.*

**Điều 41. Hiệu lực thi hành**

***Article 41. Effectiveness of Enforcement***

1. Quy chế này gồm XI Chương, 41 Điều và có hiệu lực từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua, được công bố trên website của Công ty.

   *This regulation consists of 11 chapters, 41 articles, and takes effect from the date it is passed by the General Shareholders Meeting and published on the company's website.*

2. Các Thành viên Hội đồng quản trị, các Tiểu ban của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, những Người điều hành khác, các cổ đông, các bên có lợi ích liên quan của Công ty có trách nhiệm tuân thủ Quy chế này.

   *As per the rules, all members of Board of Management, Subcommittees of the Board of Management, Board of General Directors, other executives, shareholders, and related parties of the Tan Tao Group are responsible for complying with these regulations.*

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cá nhân báo cáo bằng văn bản lên Hội đồng quản trị Công ty. Hội đồng quản trị xem xét việc cần thiết sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị Công ty và trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

   *In the process of implementation, if there are any difficulties, individuals shall report in writing to the Board of Management of the Company. The Board of Management shall consider the necessary amendments and supplements to the Company's Governance Charter and submit them to the Annual General Shareholders Meeting for decision.*

4. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 04 năm 2023.
*This Regulation takes effect from April 28, 2023.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
***PP. BOARD OF MANAGEMENT***
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
***CHAIRWOMAN OF BOARD OF MANAGEMENT***